

Bản án số: 20/2019/HS - ST

Ngày: 27/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - TỈNH THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hương Giang

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Ngọc Dung

2. Ông Lê Văn Hoàn

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Văn Tư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Minh, bà Trương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 11 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2019/TLST - HS ngày 24 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2019/QĐXXST – HS ngày 13/11/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Đình Th, sinh năm 1972 tại xã P, huyện V, tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn C, xã P, huyện V, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ: Trịnh Đình S (đã chết), mẹ đẻ: Trịnh Thị B (đã chết); Vợ: Mai Thị Th – sinh năm 1974; Bị cáo có 02 con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2004; Gia đình bị cáo có 05 chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ sinh sống tại thôn C, xã P, huyện V, tỉnh T đến ngày 13/5/2019 có hành vi hủy hoại tài sản của người khác và lén lút trộm cắp tài sản của người khác.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/5/2019 đến ngày 03/6/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú số 28/CSĐT. Ngày 08/9/2019 bị bắt tạm giữ theo quyết định truy nã chuyển tạm giam ngày 11/9/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an Tỉnh Thanh Hóa; Có mặt.

**** Người bị hại:***

- Bà Tạ Thị Th – sinh năm 1971.

- Ông Trần Văn Th – sinh năm 1975
- Ông Đỗ Văn V – sinh năm 1956
- Bà Trần Thị M – sinh năm 1959
- Bà Trần Thị Th – sinh năm 1967.

Đều trú tại: Thôn C, xã P, huyện V, tỉnh T. Những người bị hại đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Trịnh Đình Th bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 13 tháng 5 năm 2019 Trịnh Đình Th, sinh năm 1972, cư trú tại thôn C, xã P, huyện V sau khi đã uống rượu say Th đi xuống nhà anh trai là Trịnh Đình S có cùng nơi cư trú để xin nước uống. Khi xuống thấy nhà anh S đã đi ngủ nên Th quay về, trên đường về Th đi ngang qua nhà bà Tạ Thị Th là người cùng thôn, thấy gia đình bà Th đã ngủ, do bức tức với gia đình bà Th trước đây nên Th nảy sinh ý định đốt cây rom của gia đình bà Th cho đỡ tức. Nghĩ vậy, Th lấy chiếc bật lửa châm điều thuốc lá hút cho điều thuốc cháy, sau đó vạch rom châm điều thuốc để cho cây rom bén lửa và bỏ đi. Lúc này, Th nghĩ tới việc đốt cây rom của các gia đình khác mẫu thuẫn với mình, Th đi lần lượt đến nhà ông Trần Văn Th, ông Đỗ Văn V, bà Trần Thị M đều là người cùng thôn với Th, lần lượt dùng điều thuốc châm lửa đốt các cây rom của các hộ gia đình nói trên. Chỉ trong vòng khoảng thời gian từ 23 giờ đến 23 giờ 30 phút ngày 13 tháng 5 năm 2019 Trịnh Đình Th đã có hành vi đốt 04 (bốn) cây rom khô của các hộ gia đình trên địa bàn thôn C, xã P có cùng nơi cư trú với Th (BL: 168-169; 167; 164).

Sau khi đốt cây rom nhà bà Trần Thị M xong, Th phát hiện thấy nhà bà Trần Thị Th (nhà đối diện với nhà bà M) có 02 (hai) chiếc xe mô tô ở sân, nhà không có cửa cổng nên Th nảy sinh ý trộm cắp một trong hai chiếc xe trên bán lấy tiền tiêu xài. Th vào dắt 01 (một) chiếc xe Wave, nhãn hiệu FASHION, biển kiểm soát 36K2-6641 và có cả chìa khóa đang cắm sẵn trên xe đem về nhà cất giấu. Đến khoảng 12 giờ trưa ngày 14/5/2019 Thành đi chiếc xe trộm cắp được đến nhà anh Phạm Việt H ở khu 1, thị trấn V, huyện V để cầm cố lấy tiền tiêu xài nhưng anh H không đồng ý. Tại đây, Th đã tháo biển số xe vứt lại nhà anh H rồi điều khiển xe bỏ về. Vào khoảng 19 giờ ngày 24 tháng 5 năm 2019 Th uống rượu say và điều khiển chiếc xe trộm cắp nói trên và bị ngã, làm Th bị trầy xước da mặt, xăng tràn ra ngoài. Bức tức vì việc bị ngã nên Th đã dùng bật lửa mang theo châm lửa vào vị trí xăng bị đổ để đốt chiếc xe nói trên, khi lửa bùng cháy Th bỏ đi về nhà (BL: 163-162).

Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc Trịnh Đình Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản số 05/2019/KL-HĐDGTS ngày 28 tháng 5 năm 2019 xác định chiếc xe máy nhãn hiệu FASHION, biển kiểm soát 36K2-6641; có giá trị 2.800.000đ (hai triệu tám trăm ngàn đồng).

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản 06/2019/KL-HĐDGTS ngày 31 tháng 5 năm 2019 xác định tổng tài sản của gia đình bà Tạ Thị Th bị xâm hại có giá trị 4.300.000đ (Bốn triệu, ba trăm ngàn đồng)

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản 07/2019/KL-HĐDGTS ngày 31 tháng 5 năm 2019 xác định tổng tài sản của gia đình ông Trần Văn Th bị xâm hại có giá trị 3.300.000đ (Ba triệu, ba trăm ngàn đồng)

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản 08/2019/KL-HĐDGTS ngày 31 tháng 5 năm 2019 xác định tổng tài sản của gia đình bà Trần Thị M bị xâm hại có giá trị 1.000.000đ (Một triệu đồng)

Căn cứ vào bản kết luận định giá tài sản 09/2019/KL-HĐDGTS ngày 31 tháng 5 năm 2019 xác định tổng tài sản của gia đình ông Đỗ Văn V bị xâm hại có giá trị 900.000đ (Chín trăm ngàn đồng)

Trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Trần Thị Th yêu cầu Th bồi thường số tiền 3.800.000đ (ba triệu, tám trăm ngàn đồng) bị cáo Th đồng ý bồi thường số tiền nêu trên.

Các bị hại bà Th; ông Th, ông V, bà M yêu cầu Th bồi thường thiệt hại số tiền theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản đối với các tài sản bị xâm hại bị cáo Th đồng ý.

Xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô bị cháy hoàn toàn chỉ còn lại khung, xe có số khung: BCHO23TL004056, số máy: 152FMH00004056; và 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 36K2-6641 là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Th cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 (một) bật lửa ga đã qua sử dụng, kích thước 02cm x 09cm x 01cm, hình chữ H-VIET là công cụ để Th thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số 21/ CTr – VKSVL ngày 22/10/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Trịnh Đình Th về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự và tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trịnh Đình Th phạm tội “ Hủy hoại tài sản” và “ Trộm cắp tài sản” đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g Điều 52; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trịnh Đình Th từ 08 tháng đến 10 tháng tù về tội “ Hủy hoại tài sản” và từ 07 tháng đến 10 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 15 tháng đến 20 tháng tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Đình Th.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, những người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bật lửa ga đã qua sử dụng, kích thước 02cm x 09cm x 01cm, thân nhựa trong suốt màu đỏ, in hình chữ H-VIET là công cụ để Thành thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Buộc bị cáo Trịnh Đình Th phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trịnh Đình Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, nên có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng thời gian từ 23 giờ đến 23 giờ 30 phút ngày 13 tháng 5 năm 2019 tại thôn C, xã P, huyện V sau khi đã uống rượu say Trịnh Đình Th đã có hành vi đốt 04 (bốn) cây rơm khô của các hộ gia đình bà Tạ Thị Th, ông Trần Văn Th, bà Trần Thị M, ông Đỗ Văn V với tổng trị giá tài sản bị xâm hại là 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) và có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Wave, nhãn hiệu FASHION, biển kiểm soát 36K2-6641 có cả chìa khóa

đang cắm sẵn trên xe của gia đình bà Trần Thị Th có giá trị 2.800.000 đồng (Hai triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Hủy hoại tài sản” được quy định tại khoản 1 điều 178 Bộ luật hình sự và tội “ Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về nhân thân của bị cáo và tính chất, mức độ của vụ án: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng trong một thời gian ngắn bị cáo đã nhiều lần phạm tội và phạm nhiều tội nên hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Để đấu tranh phòng, chống và ngăn ngừa tội phạm nói chung và tội “Hủy hoại tài sản”, tội “ Trộm cắp tài sản” nói riêng, cần thiết phải có hình phạt nghiêm minh đối với bị cáo để trừng phạt và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa và giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật. Bởi vậy, cần lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để răn đe và phòng ngừa chung cũng như có đủ thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện.

[4] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trịnh Đình Th phạm tội nhiều lần đối với tội “ Hủy hoại tài sản”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Xét tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa Trịnh Đình Th đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Tại phiên tòa, những người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Trịnh Đình Th có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng chỉ trong một khoảng thời gian ngắn bị cáo đã phạm tội nhiều lần với tội “Hủy hoại tài sản” đồng thời tiếp tục phạm thêm tội “ Trộm cắp tài sản”. Như vậy cho thấy bị cáo là người coi thường kỷ cương, coi thường pháp luật. Bị cáo là người trưởng thành, đang trong độ tuổi lao động, nhưng lười lao động, không chịu tu chí làm ăn thường xuyên uống rượu say, tự gây sự và gây mâu thuẫn cho người khác, muốn chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác để sử dụng vào mục đích cá nhân của mình. Bị cáo đã lợi dụng việc sơ hở về quản lý tài sản của công dân để lết lút hủy hoại tài sản và chiếm đoạt tài sản của người khác với mục đích thỏa mãn thù hằn cá nhân và lấy tài sản của người khác làm của riêng mình. Vì vậy, cần phải áp

dụng hình phạt nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

Tổng hợp hình phạt của hai tội để tính thời gian chấp hành hình phạt chung cho bị cáo; Bị cáo được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ ngày 25/5/2019 đến ngày 03/6/2019). Thời gian chấp hành án tính từ ngày 08/9/2019 là ngày bị cáo bị bắt theo lệnh truy nã.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền cho bị cáo Trịnh Đình Thành là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô bị cháy hoàn toàn chỉ còn lại khung, xe có số khung: BCHO23TL004056, số máy: 152FMH00004056; và 01 (một) biển kiểm soát xe mô tô 36K2-6641 là tài sản hợp pháp của bà Trần Thị Th cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Th là phù hợp. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) bật lửa ga đã qua sử dụng, kích thước 02cm x 09cm x 01cm, thân nhựa trong suốt màu đỏ, in hình chữ H-VIET là công cụ để Thành thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa những người bị hại bà Tạ Thị Th, ông Trần Văn Th, bà Trần Thị M, ông Đỗ Văn V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người bị hại bà Trần Thị Th đã được gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại với số tiền là 1.000.000 đồng (một triệu đồng), số tiền còn lại tại phiên tòa bà Th không yêu cầu bị cáo Th phải bồi thường thêm nữa. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Trịnh Đình Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Đình Th phạm tội “ Hủy hoại tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Đình Th 08 (tám) tháng tù về tội “ Hủy hoại tài sản”; 07 (bảy) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp

hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (Mười lăm) tháng, được trừ đi 09 ngày tạm giữ (từ ngày 25/5/2019 đến ngày 03/6/2019). Thời gian chấp hành hình phạt tù còn lại của bị cáo là 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Đình Th.

* Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xét.

* Về phần xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bát lửa ga đã qua sử dụng, kích thước 02cm x 09cm x 01cm, thân nhựa trong suốt màu đỏ, in hình chữ H-VIET là công cụ để Trịnh Đình Th thực hiện hành vi phạm tội. Vật chứng này hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

* Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trịnh Đình Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Giang